

# MARKET INSIGHTS REPORTS

12.08.2025

HIỆU SUẤT SINH LỜI VƯỢT TRỘI Ở NHÓM  
VỐN HÓA VỪA VÀ NHỎ



# NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT  
*Xu hướng vẫn tích cực dù chỉ số ở vùng quá mua*
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY  
*Hiệu suất hoạt động S&P 500 thường không tốt vào cuối tháng 8*  
*Khách du lịch quốc tế tới Nam Âu*
- 10** TTCK MỸ  
*Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên tới nay.*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	379
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	164
Số cổ phiếu giảm giá	165
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	50

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	241
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	79
Số cổ phiếu giảm giá	90
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	72

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	415
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	181
Số cổ phiếu giảm giá	136
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	98

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	134,991.55	145,934.95	(10,943.40)
% KL toàn thị trường	6.91%	7.47%	
Giá trị	4,271,286	5,750,536	(1,479,250)
% GT toàn thị trường	7.64%	10.28%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	7,289.58	8,795.10	(1,505.53)
% KL toàn thị trường	6.91%	7.47%	
Giá trị	200,197	231,213	(31,017)
% GT toàn thị trường	3.87%	4.47%	

### UPCOM

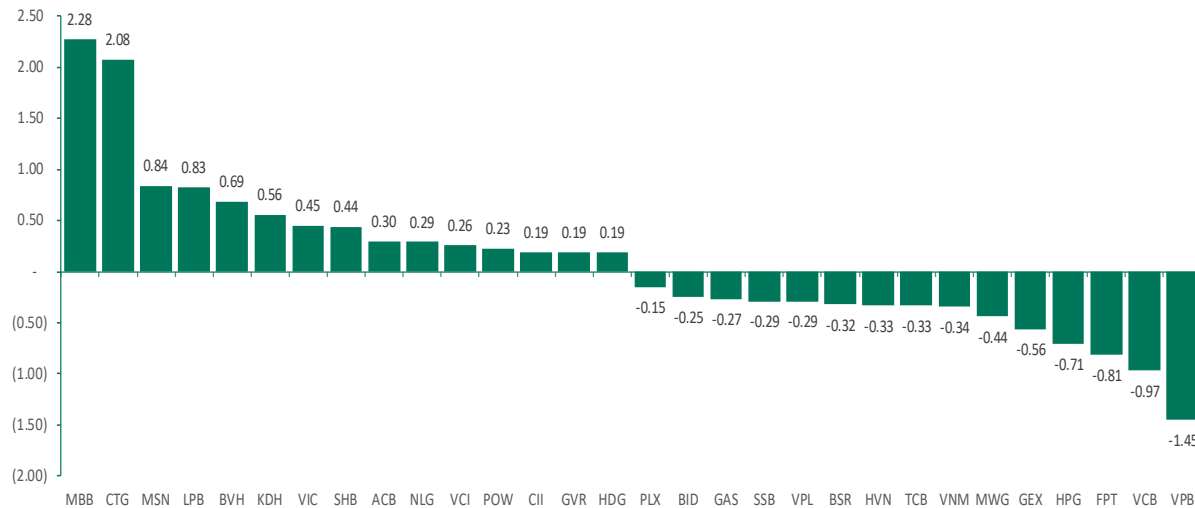
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	622.68	998.60	(375.92)
% KL toàn thị trường	0.52%	0.83%	
Giá trị	31,463	72,468	(41,004)
% GT toàn thị trường	1.95%	4.49%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	7,519,800	62,500	-500 (-0.79%)	11.36	2.44	5,501	522,230
2	VIC	4,109,600	116,000	500 (0.43%)	32.80	2.84	3,537	449,916
3	VHM	5,374,600	93,000	0 (0%)	13.21	1.66	7,039	381,989
4	BID	11,836,100	41,350	-150 (-0.36%)	10.41	1.78	3,972	290,333
5	CTG	17,697,600	49,600	1,600 (3.33%)	8.85	1.63	5,606	266,352
6	TCB	27,538,600	37,500	-200 (-0.53%)	12.20	1.64	3,075	264,932
7	VPB	43,486,100	28,800	-800 (-2.7%)	13.13	1.50	2,193	228,497
8	HPG	79,765,000	28,100	-400 (-1.4%)	13.38	1.47	2,100	215,681
9	GAS	1,887,300	70,000	-500 (-0.71%)	13.52	2.38	5,177	163,987
10	MBB	79,609,900	25,800	1,500 (6.17%)	5.96	1.23	4,331	157,439

## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
<b>Tất cả</b>	<b>+0.33%</b>	<b>+30.06%</b>	<b>1,604</b>
<b>Tài chính</b>	<b>+0.71%</b>	<b>+30.32%</b>	104
> Tổ chức tín dụng	+0.40%	+28.27%	29
> Dịch vụ tài chính	+1.91%	+52.57%	62
> Bảo hiểm	+4.98%	+15.38%	13
<b>Bất động sản</b>	<b>+0.75%</b>	<b>+80.16%</b>	132
<b>Công nghiệp</b>	<b>-0.29%</b>	<b>+28.13%</b>	402
> Vận tải	+0.01%	+22.36%	117
> Hàng hóa công nghiệp	-0.71%	+39.68%	232
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	-0.66%	+41.15%	53
<b>Tiêu dùng thiết yếu</b>	<b>+0.27%</b>	<b>+0.42%</b>	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.27%	+0.48%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	-0.22%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	+2.05%	+8.80%	4
<b>Nguyên vật liệu</b>	<b>-0.55%</b>	<b>+20.08%</b>	284
<b>Tiện ích</b>	<b>+0.29%</b>	<b>+9.68%</b>	154
<b>Tiêu dùng không thiết yếu</b>	<b>-0.50%</b>	<b>+22.84%</b>	188
> Thương mại hàng không thiết yếu	-0.31%	+16.71%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.89%	+6.21%	37
> Thời trang và hàng lâu bền	+0.07%	+63.22%	73
> Xe và linh kiện	-1.58%	-4.61%	13
<b>Dịch vụ truyền thông</b>	<b>+1.81%</b>	<b>-9.50%</b>	43
> Dịch vụ viễn thông	+1.91%	-10.54%	18
> Truyền thông và giải trí	+0.15%	+11.79%	25
<b>Năng lượng</b>	<b>-1.46%</b>	<b>-4.31%</b>	53
<b>Công nghệ thông tin</b>	<b>-1.64%</b>	<b>-19.06%</b>	17
> Phần mềm và dịch vụ	-1.71%	-19.34%	10
> Phần cứng và thiết bị	+3.70%	+28.48%	7
<b>Chăm sóc sức khỏe</b>	<b>+0.01%</b>	<b>+3.27%</b>	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.05%	+6.33%	47
> Thiết bị và dịch vụ chăm sóc sức khỏe	-0.41%	-30.19%	11

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 3.38 điểm (+ 0.21%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Bảo hiểm, dịch vụ viễn thông, dịch vụ tài chính, bất động sản, tổ chức tín dụng, tiện ích, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, thời trang hàng lâu bền, vận tải...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như BVH, PVI, BIC, VNR, MIG, VGI, VIX, SHS, VCI, MBS, HCM, FTS, CTS, VIC, NLG, VCR, TAL, PDR, DIG, DC4, DXS, CTG, MBB, ACB, SHB, VIB, EIB, HDB, LPB, MSB, POW, HDG, MSN, VHC, VGT, VGG, MBG, CII, GMD, VSC, HAH, PHP ...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BVH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá hình thành sóng 3 mở rộng tăng giá với mục tiêu 59 - 65;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(ii) TAL tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu là 40;
- ✓ TAL đang triển khai dự án Long Biên Central với mức giá bán bình quân quanh 100 triệu/m<sup>2</sup>. Dự án này do TAL đầu tư khoảng 800 tỷ và chi phí phát triển dự án vào khoảng 800 tỷ với quy mô 2 tòa xây dựng 12 tầng và 422 căn hộ. Dự kiến cuối năm 2026 sẽ bàn giao và có thể mang lại mức lợi nhuận từ 800 – 1,000 tỷ trong năm 2026;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iii) HDG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Mô hình cốc tay cầm với giá mục tiêu tầm 4x cho HDG;
- ✓ Như đã chia sẻ, HDG có thể hoàn nhập khoảng 650 tỷ dự phòng về khoản chênh lệch giá điện sau khi hoàn tất CCA trong giai đoạn tới, ngoài ra HDG dự kiến sẽ ghi nhận lợi nhuận từ việc bán Hà Đô Charm trong Q3/2025 (Chúng tôi lưu ý có sản phẩm đã khớp giá 270 triệu/m<sup>2</sup> – Mức giá này vượt xa mức giá ước tính trung bình 150 triệu/m<sup>2</sup> của chúng tôi);
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

(iv) MBB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ MBB đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 28 – 36;
- ✓ Hỗ trợ khi giảm giá quanh 23 – 24;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(v) VHC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu sóng mở rộng lên tới vùng giá 100. Tất nhiên trước mắt cổ phiếu phải vượt kháng cự MA(200) để xác nhận xu hướng này có xác suất cao hơn – NĐT tiếp tục nắm giữ cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

**(2) Phần mềm và dịch vụ, xe và linh kiện, năng lượng, hàng hóa công nghiệp, nguyên vật liệu ...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như FPT, DRC, CSM, BSR, PLX, PVD, PVT, PVS, GEX, GEE, VGC, BMP, PC1, SAM, HPG, HSG, MSR, DGC, DCM, NKG, HT1...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FPT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Nhịp phục hồi vừa qua giá vẫn không vượt được kháng cự động MA(200) và tiếp tục đi xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Dải băng dưới đang có xu hướng mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Sóng 5 giảm giá có thể hình thành với mục tiêu giá 80 -90;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(ii) BSR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ BSR đang trong khu vực kháng cự quanh vùng giá 24 với chỉ báo RSI(14) đang ở vùng quá mua – Đây là tín hiệu thận trọng ngắn hạn;
- ✓ Ngoài tin tức chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại để tăng vốn thì BSR hiện thiếu thông tin về cơ bản để hỗ trợ giá tăng do Crack Spread trong giai đoạn qua không có nhiều đột biến;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Xu hướng vẫn tích cực dù chỉ số ở vùng quá mua

## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 1,586 tỷ đồng (Tính cả 3 sản). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: SHB, HCM, CMG, VPB, MSN, SHS, TPB, MBS, VIX, DPM... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, SSI, MWG, HPG, FUEVFNVD, CEO, GEX, VHM, DGC, VCB...

(ii) VN-Index tiếp tục tăng điểm với thân nến xanh nhỏ và giá bám biên dải băng trên – Theo lý thuyết kỹ thuật đây là mô hình tăng giá rất mạnh. Như đã chia sẻ, trong giai đoạn này các cú chỉnh nếu có chỉ là khoảng lặng nhỏ của thị trường. Độ dốc tăng điểm bắt đầu giảm nhiệt nhưng sự phân hóa đang rất mạnh. Chúng tôi thấy dòng tiền đang lan tỏa sang nhóm cổ phiếu bất động sản, các cổ phiếu đi ngang lâu hoặc các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ... Về cơ bản đây là giai đoạn độ dốc tăng giá không cao nhưng sự phân hóa rõ nét. Tất nhiên, do trong vùng giá mua, nếu vào ngày chốt lời đồng loạt có thể xuất hiện những phiên giảm điểm 30 – 40 điểm nhưng về cơ bản chúng tôi không coi đó là vấn đề quá lớn trong bối cảnh hiện tại.

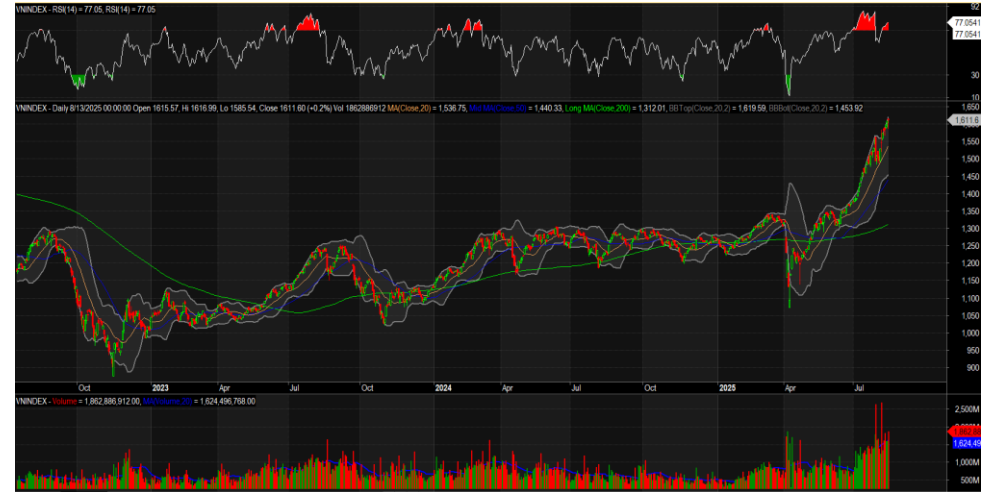
Các cổ phiếu có dòng tiền vào mạnh trong phiên hôm nay là HNG, AAS, MBS, VHC, DC4, SZC, CMG, BIC, BVH, HDG, BMI, NDN...

Các cổ phiếu mua tích lũy trong phiên hôm nay là CMG, PPC, PHP, CSM, VEA, BMO, CCL...

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 12 mã cho tín hiệu mua, 13 mã cho tín hiệu bán, 05 mã cho tín hiệu đi ngang. Các mã LPB, BVH, MBB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 40% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,510 điểm và kháng cự trung hạn là 1,800 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ cổ LIG



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	619.92	617.03	622.82	NO	631.84	637.96	649.88	656	613.8	601.88	595.76	583.84
HNXINDEX	277.78	276.82	278.73	NO	281.6	283.52	287.34	289.26	275.86	272.04	270.12	266.3
UPIINDEX	109.42	109.42	109.42	YES	110.04	110.67	111.29	111.92	108.79	108.17	107.54	106.92
VN30	1748.26	1745.54	1750.99	NO	1769.63	1785.55	1806.92	1822.84	1732.34	1710.97	1695.05	1673.68
VNINDEX	1604.71	1601.27	1608.15	NO	1623.88	1636.16	1655.33	1667.61	1592.43	1573.26	1560.98	1541.81
VNXALL	2740.7	2734.6	2746.8	NO	2776.03	2799.17	2834.5	2857.64	2717.56	2682.23	2659.09	2623.76
VN30F1M	1741.87	1739.8	1743.93	NO	1763.63	1781.27	1803.03	1820.67	1724.23	1702.47	1684.83	1663.07
VN30F1Q	1719.93	1718	1721.87	NO	1738.87	1753.93	1772.87	1787.93	1704.87	1685.93	1670.87	1651.93
VN30F2M	1733.97	1731.5	1736.43	NO	1752.93	1766.97	1785.93	1799.97	1719.93	1700.97	1686.93	1667.97
VN30F2Q	1719.33	1717.5	1721.17	NO	1734.87	1746.73	1762.27	1774.13	1707.47	1691.93	1680.07	1664.53
BCM	71	71	71	YES	72	73	74	75	70	69	68	67
ACB	24.43	24.4	24.47	NO	24.72	24.93	25.22	25.43	24.22	23.93	23.72	23.43
BID	41.15	41.05	41.25	NO	42	42.65	43.5	44.15	40.5	39.65	39	38.15
BVH	56.03	55.5	56.57	NO	58.17	59.23	61.37	62.43	54.97	52.83	51.77	49.63
CTG	48.78	48.38	49.19	NO	50.42	51.23	52.87	53.68	47.97	46.33	45.52	43.88
GVR	32.62	32.6	32.63	YES	33.23	33.82	34.43	35.02	32.03	31.42	30.83	30.22
GAS	70.07	70.1	70.03	YES	70.83	71.67	72.43	73.27	69.23	68.47	67.63	66.87
FPT	105.93	106.35	105.52	NO	106.97	108.83	109.87	111.73	104.07	103.03	101.17	100.13
HDB	28.95	28.95	28.95	YES	29.45	29.95	30.45	30.95	28.45	27.95	27.45	26.95
HPG	28.18	28.23	28.14	NO	28.52	28.93	29.27	29.68	27.77	27.43	27.02	26.68
LPB	39.3	39.35	39.25	NO	40.1	41	41.8	42.7	38.4	37.6	36.7	35.9
MBB	25.43	25.25	25.62	NO	26.17	26.53	27.27	27.63	25.07	24.33	23.97	23.23
MWG	71.13	71.25	71.02	NO	72.27	73.63	74.77	76.13	69.77	68.63	67.27	66.13
MSN	85.13	84.75	85.52	NO	88.17	90.43	93.47	95.73	82.87	79.83	77.57	74.53
PLX	38.15	38.22	38.07	NO	38.8	39.6	40.25	41.05	37.35	36.7	35.9	35.25
SAB	48.08	48.15	48.02	NO	48.32	48.68	48.92	49.28	47.72	47.48	47.12	46.88
SSB	20.08	20.15	20.02	NO	20.32	20.68	20.92	21.28	19.72	19.48	19.12	18.88
SHB	19.28	19.25	19.32	NO	19.67	19.98	20.37	20.68	18.97	18.58	18.27	17.88
SSI	36.5	36.38	36.63	NO	37.4	38.05	38.95	39.6	35.85	34.95	34.3	33.4
STB	53.73	53.65	53.82	NO	54.57	55.23	56.07	56.73	53.07	52.23	51.57	50.73
TCB	37.47	37.45	37.48	YES	38.03	38.57	39.13	39.67	36.93	36.37	35.83	35.27
TPB	19.07	19.02	19.11	NO	19.58	20.02	20.53	20.97	18.63	18.12	17.68	17.17
VCB	62.7	62.8	62.6	NO	63.4	64.3	65	65.9	61.8	61.1	60.2	59.5
VHM	92.37	92.05	92.68	NO	93.73	94.47	95.83	96.57	91.63	90.27	89.53	88.17
VIB	19.87	19.83	19.91	NO	20.18	20.42	20.73	20.97	19.63	19.32	19.08	18.77
VIC	115.5	115.25	115.75	NO	117	118	119.5	120.5	114.5	113	112	110.5
VJC	126	125.3	126.7	NO	128.9	130.4	133.3	134.8	124.5	121.6	120.1	117.2
VPB	28.78	28.77	28.79	YES	29.57	30.33	31.12	31.88	28.02	27.23	26.47	25.68
VNM	61.33	61.45	61.22	NO	61.87	62.63	63.17	63.93	60.57	60.03	59.27	58.73
VRE	29.25	29.15	29.35	NO	29.85	30.25	30.85	31.25	28.85	28.25	27.85	27.25

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
MBB	79,609,904	35,556,520	224	6.09
GEX	33,056,000	14,867,130	222	-4.76
HNG	22,208,700	8,897,840	250	6.15
<b>FPT</b>	<b>21,845,000</b>	<b>9,519,180</b>	<b>229.48</b>	<b>-2.23</b>
MBS	18,270,300	8,432,900	217	9.86
HUT	14,848,500	5,370,270	276	9.73
<b>LPB</b>	<b>10,589,000</b>	<b>4,858,870</b>	<b>217.93</b>	<b>3.02</b>
IJC	9,054,500	3,803,490	238	4.29
KSB	9,002,800	4,284,810	210	4.62
<b>SZC</b>	<b>7,440,300</b>	<b>2,820,380</b>	<b>263.8</b>	<b>4.33</b>
NTL	7,217,200	3,301,240	219	4.98
CMG	6,707,300	1,611,770	416	6.97
VAB	6,665,400	2,873,740	232	-1.01
DC4	5,575,700	1,911,540	292	6.54
<b>MBG</b>	<b>5,246,400</b>	<b>1,045,450</b>	<b>501.83</b>	<b>6.98</b>
VHC	5,124,600	2,042,650	251	4.53
AAS	4,886,000	2,205,620	222	13.95
LIG	4,171,600	869,150	480	9.76
VPI	3,779,800	1,855,480	204	3.56
<b>NBB</b>	<b>3,554,700</b>	<b>132,840</b>	<b>2675.93</b>	<b>6.84</b>
VC7	2,851,600	1,179,490	242	10
GIL	2,766,500	1,303,870	212	-0.48
BVH	2,711,000	897,200	302	6.93
BVS	2,656,600	1,283,070	207	5.41
<b>NDN</b>	<b>2,170,700</b>	<b>969,730</b>	<b>223.85</b>	<b>3.36</b>
BMI	1,825,800	450,510	405	5.63
PHC	1,402,600	136,920	1,024	6.85
MIG	1,330,700	531,980	250	3.47
DDG	868,400	400,840	217	0
TTH	815,000	392,640	208	0
AFX	731,200	176,800	414	4.81
DGT	710,300	338,030	210	0
VTD	687,200	136,880	502	0
HTI	456,200	193,120	236	-0.21
IMP	455,200	178,660	255	3.02
SGT	377,700	115,510	327	6.98
QNS	359,200	174,750	206	0
HSV	318,000	101,200	314	2.44
HDA	276,100	85,130	324	9.62
LIX	257,300	102,180	252	3.4

- Lưu ý: MBB, GEX... có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
13-Aug	LIG	Mua	≤ 4.7	10% -20%	Cổ phiếu hình thành sóng 3 tăng giá mở rộng với mục tiêu 9

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 01 CỔ PHIẾU MỚI**;

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 12/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.243 VND/USD, tăng 12 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 24.031 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.455 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.266 VND/USD, tăng 33 đồng so với phiên 11/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 10 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 26.430 VND/USD và 26.500 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 12/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,16 – 0,84 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 5,07%; 1W 5,18%; 2W 5,38% và 1M 5,60%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giữ nguyên ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,41%, 1M 4,45%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm ở kỳ hạn 7Y, chốt phiên ở mức: 3Y 2,54%; 5Y 2,78%; 7Y 3,08%; 10Y 3,37%; 15Y 3,47%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày; 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày; 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày và 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 2.078,49 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 6.346,84 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, 340,06 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 28 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91. Có 15.781,92 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN hút ròng 7.016,53 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 214.064,37 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

## Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

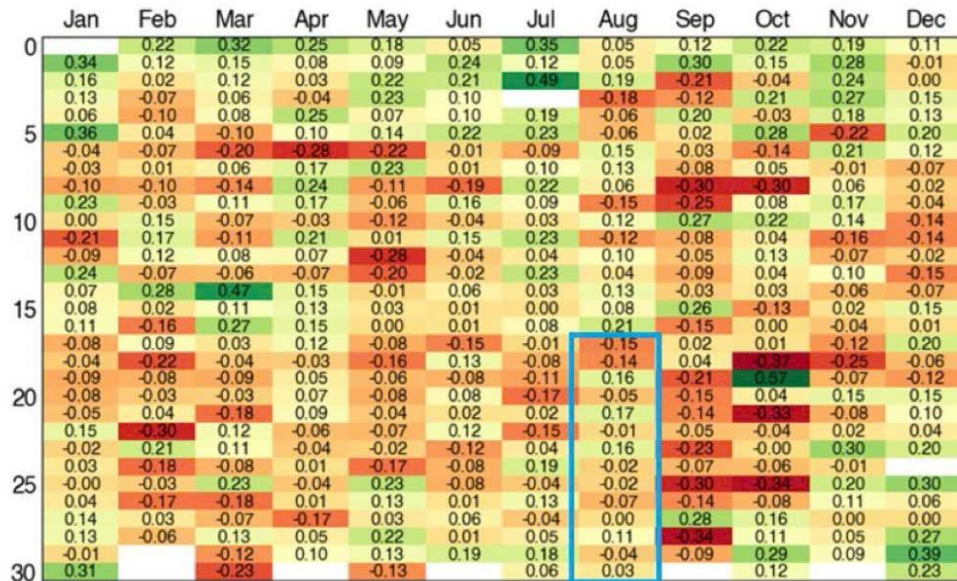
# BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Hiệu suất hoạt động S&P 500 thường không tốt vào cuối tháng 8

## SPX 500 Daily Performance Quilt

1928 – Today

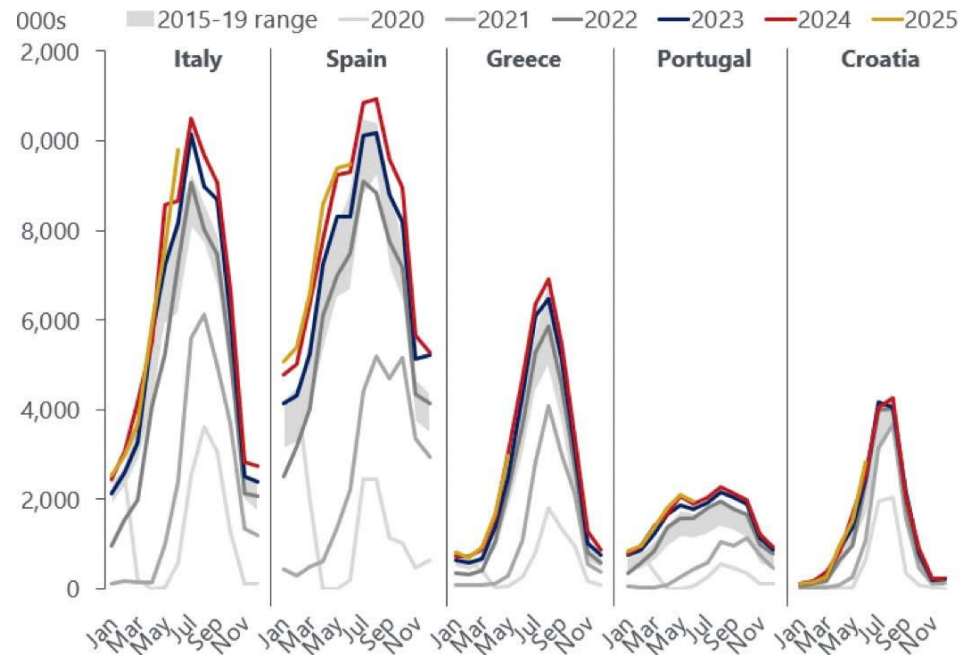


Source: Bloomberg as compiled by Citadel Securities, as of 8/12/25. Figures are for illustrative purposes

only. Past performance figures do not guarantee future results.

Khách du lịch quốc tế tới Nam Âu

## South Europe: International tourist arrivals



Source: Oxford Economics/Haver Analytics



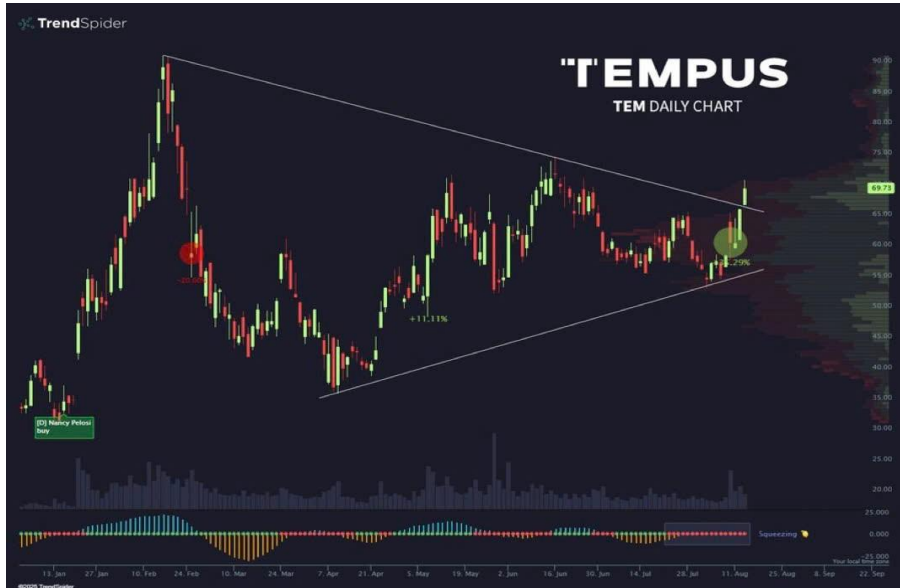
**Bullish Falling Wedge với Alibaba – Tín hiệu tích cực**



**GS thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực**



**TEM có Break out mô hình tam giác – Tín hiệu tích cực**



**S&P 500 thiết lập các mốc cao mới mọi thời đại ?**



**Kết luận:** Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên tối nay.

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

